

CÔNG BÁO CAO BẰNG/Số 106+107+108+109+110+111+112+113+114+115/
Ngày 26-11-2025

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1875/QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày 10 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thủy lợi, tài nguyên nước, quản lý công sản, quản lý đề điều và phòng, chống thiên tai, quản lý chất lượng công trình xây dựng, hoạt động xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Cao Bằng tại Tờ trình số 5272/TTr-SNNMT ngày 28 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 54 thủ tục hành chính cấp tỉnh, 10 thủ tục hành chính cấp xã và phê duyệt 54 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh, 10 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính cấp xã trong lĩnh vực thủy lợi, tài nguyên nước, quản lý công sản, quản lý đô thị và phòng, chống thiên tai, quản lý chất lượng công trình xây dựng, hoạt động xây dựng thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường, UBND cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi tỉnh Cao Bằng (*chi tiết tại Phụ lục I, II kèm theo*).

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

a) Công khai danh mục thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết được công bố tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan; đồng thời hướng dẫn, tuyên truyền bằng nhiều hình thức đến tổ chức, cá nhân biết, thực hiện.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, đơn vị cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính được phê duyệt tại Điều 2 Quyết định này, xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính áp dụng trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo theo quy định.

c) Tổ chức hướng dẫn, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ về việc tiếp nhận, trả kết quả thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính cho cán bộ, công chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền giải quyết được công bố áp dụng thực hiện trên địa bàn tỉnh.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường

a) Niêm yết công khai, đầy đủ danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính tại trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã và trên Trang thông tin điện tử của đơn vị.

b) Thực hiện tuyên truyền rộng rãi, bằng nhiều hình thức về việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn để người dân, doanh nghiệp biết, thực hiện.

c) Phối hợp chặt chẽ với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính, phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, tháo gỡ.

3. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính được công bố tại Quyết định này.

b) Rà soát, tổng hợp khó khăn, vướng mắc phát sinh và tham mưu, đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo giải quyết.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

-

CHỦ TỊCH

Lê Hải Hòa

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI, TÀI NGUYÊN NƯỚC, QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, QUẢN LÝ CÔNG SẢN, QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG, HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số: 1875 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

TT	Mã TTHC	Tên TTHC	Ghi chú
A	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH (54 TTHC)		
I.	QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG (01 TTHC)		
1	1.009794	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương	
II.	HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG (02 TTHC)		
1	1.013239	Thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh	
2	1.013234	Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh	
III.	LĨNH VỰC THỦY LỢI (19 TTHC)		
1	1.004427	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh	
2	2.001796	Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
3	2.001426	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	

4	2.001795	Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thuỷ lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
---	----------	---	--

5	1.003870	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nô mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
6	1.003921	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
7	1.003893	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
8	2.001793	Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
9	1.004385	Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
10	2.001791	Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
11	1.003880	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
12	2.001401	Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
13	1.003211	Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
14	1.003203	Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
15	1.003188	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	
16	1,003221	Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	

17	1.003232	Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh	
18	1.003867	Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý	
19	2.001804	Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý	
IV. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI (03 TTHC)			
1	1.008408	Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	
2	1.008409	Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	
3	1.008410	Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ	
IV LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN (05 TTHC)			
1	1.011769	Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng	
2	3.000327	Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	
3	3.000324	Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	
4	3.000328	Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi	
5	3.000326	Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại	
VI. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (24 TTHC)			
1	1.004122	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
2	2.001738	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
3	1.004253	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
4	1.012501	Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất	
5	1.012498	Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước	
6	1.012505	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền	

7	1.009669	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành	
8	2.001770	Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành	
9	1.004283	Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước	
10	1.012500	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	
11	1.004232	Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	
12	1.004228	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	
13	1.004223	Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	
14	1.004211	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m ³ /ngày đêm	
15	1.004179	Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025)	
16	1.004167	Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển	
17	1.011518	Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	
18	1.000824	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	
19	1.001740 1.001645	Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước	
20	1.012502	Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch	
21	1.012503	Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất	
22	1.012504	Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất	
23	1.011516	Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển	
24	2.001850	Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện	
B THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ (10 TTHC)			
I. LĨNH VỰC THỦY LỢI (07 TTHC)			
1	1.003347	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	
2	2.001627	Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình	

		thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp	
3	1.003471	Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã	
4	1.013768	Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp	
5	1.003440	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
6	1.003446	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
7	2.001621	Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện)	
II. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI (02 TTHC)			
1	1.010091	Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội	
2	1.010092	Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội	
III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC (01 TTHC)			
1	1.001662	Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất	

- Cấp tỉnh: 54 TTHC.

- Cấp xã: 10 TTHC.

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC THỦY LỢI, TÀI NGUYÊN NƯỚC, QUẢN LÝ ĐÊ ĐIỀU VÀ PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI, QUẢN LÝ CÔNG SẢN, HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG, UBND CẤP XÃ TỈNH CAO BẰNG THỰC HIỆN KHÔNG PHỤ THUỘC VÀO ĐỊA GIỚI HÀNH CHÍNH TRONG PHẠM VI TỈNH CAO BẰNG

(Kèm theo Quyết định số 1875/QĐ-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

1. Quy trình giải quyết thủ tục: Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình của cơ quan chuyên môn về xây dựng tại địa phương (1.009794)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
		Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	- Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra, thẩm định hồ sơ) - Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt	Chuyên viên phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	15,25 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết thủ tục: Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/ Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng điều chỉnh (1.013239)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	- Xử lý thẩm định hồ sơ. - Tổ chức họp hoặc gửi văn bản lấy ý kiến của các cơ quan, đơn vị có liên quan	Chuyên viên phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	30 ngày làm việc	20 ngày làm việc	10 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		
			Nhóm A	Nhóm B	Nhóm C
	- Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt.				
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và; chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc	02 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			35 ngày làm việc	25 ngày làm việc	15 ngày làm việc

3. Quy trình giải quyết thủ tục: Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/ thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở điều chỉnh (1.013234)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)		
			Công trình cấp I, cấp đặc biệt	Công trình cấp II và cấp III	Công trình còn lại
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 3	- Xử lý thẩm định hồ sơ - Trình lãnh đạo phòng xem xét, duyệt.	Chuyên viên phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	26 ngày làm việc	22 ngày làm việc	12 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)		
			Công trình cấp I, cấp đặc biệt	Công trình cấp II và cấp III	Công trình còn lại
Bước 4	Duyệt hồ sơ trình Lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc	0,75 ngày làm việc
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký phê duyệt kết quả TTHC và chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc	01 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian	Không tính thời gian	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			30 ngày làm việc	26 ngày làm việc	16 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC THỦY LỢI

1. Quy trình giải quyết TTHC: Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND Cấp tỉnh (1.004427)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	11 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Cấp giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001796).

2. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Xây dựng công trình mới; Lập bến, bãi tập kết nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, vật tư, phương tiện; Xây dựng công trình ngầm thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001426).

3. Cấp giấy phép nổ mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001795).

4. Cấp giấy phép nuôi trồng thủy sản trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001791).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	05 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	4,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

3. Quy trình giải quyết TTHC: Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi: Trồng cây lâu năm; Hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (2.001401).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	02 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình	0,25 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	1,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			05 ngày làm việc

4. Quy trình giải quyết TTHC: Cấp giấy phép hoạt động của phương tiện thủy nội địa, phương tiện cơ giới, trừ xe mô tô, xe gắn máy, phương tiện thủy nội địa thô sơ trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi của Chút tịch UBND cấp tỉnh (2.001793)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh;	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	03 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

5. Quy trình giải quyết TTHC: Cấp giấy phép cho các hoạt động trồng cây lâu năm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.004385)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	03 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3,25 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Tổng thời gian giải quyết TTHC		08 ngày làm việc

6. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép nô mìn và các hoạt động gây nổ khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003870).

2. Cấp gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi đối với hoạt động: du lịch, thể thao, nghiên cứu khoa học, kinh doanh, dịch vụ thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003880).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			09 ngày làm việc

7. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp bị mất, bị rách, hư hỏng thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003921).

2. Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyển nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003893).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	01 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

8. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003211).

2. Phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp đối với đập, hồ chứa nước và vùng hạ du đập trên địa bàn từ 02 xã trở lên thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003203).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	06 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc

Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

9. Quy trình giải quyết TTHC: Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp tỉnh (1.003188)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	12 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

10. Quy trình giải quyết TTHC: Thẩm định, phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (1.003221)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,375 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	06 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc

Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	3,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			12 ngày làm việc

11. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Phê duyệt phương án, điều chỉnh phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn UBND tỉnh quản lý (2.001804).

2. Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh và công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (1.003232).

3. Phê duyệt, điều chỉnh quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND tỉnh quản lý (1.003867).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	14,75 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	- Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng duyệt, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	06 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Quy trình giải quyết thủ tục: Phê duyệt Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (1.008409)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý, giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo phòng	Chuyên viên Phòng phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	03 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng phòng, chống thiên tai và bố trí dân cư	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở	0,5 ngày làm việc

		Nông nghiệp và Môi trường	
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Xem xét hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến các đơn vị liên quan	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế – Văn phòng UBND tỉnh	3,25 ngày làm việc
Bước 7	Các cơ quan có liên quan góp ý bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	06 ngày làm việc
Bước 8	- Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ Văn kiện trên cơ sở ý kiến của các bộ, cơ quan, địa phương góp ý. - Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt Văn kiện. <i>* Ghi chú: Hồ sơ trình UBND tỉnh đồng thời gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét có ý kiến thẩm định.</i>	Đơn vị được giao Chủ khoản viện trợ	03 ngày làm việc
Bước 9	- Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 10	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			23 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết thủ tục: Điều chỉnh Văn kiện viện trợ quốc tế khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương tiếp nhận của Thủ tướng Chính phủ (1.008410)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	- Thụ lý, hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh Văn kiện (hoàn chỉnh các thủ tục hồ sơ). - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh (để Cơ quan Chủ quản (UBND tỉnh) gửi hồ sơ lấy ý kiến các cơ quan có liên quan).	Đơn vị được giao Chủ khoản viện trợ	3,75 ngày làm việc
Bước 3	- Xem xét hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh xin ý kiến các Bộ, ngành liên quan - Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển văn bản đến các Bộ, ngành lấy ý kiến	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế -Văn phòng UBND tỉnh	03 ngày làm việc
Bước 4	Các cơ quan có liên quan góp ý bằng văn bản	Các cơ quan có liên quan	06 ngày làm việc
Bước 5	- Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ Văn kiện trên cơ sở ý kiến của các bộ, cơ quan, địa phương góp ý. - Trình UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt	Đơn vị được giao Chủ khoản viện trợ	03 ngày làm việc

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
	Văn kiện. <i>* Ghi chú: Hồ sơ trình UBND tỉnh đồng thời gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường xem xét có ý kiến thẩm định.</i>		
Bước 6	- Kiểm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả TTHC đến Trung tâm Phục vụ hành chính công.	- Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế – Văn phòng UBND tỉnh. - Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	05 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			21 ngày làm việc

3. Quy trình giải quyết thủ tục: Phê duyệt việc tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (1.008408)
(TTHC được Công bố tại Quyết định số 744/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Lập hồ sơ tiếp nhận và trình Cơ quan Chủ quản (UBND tỉnh), hồ sơ gồm: - Tờ trình về việc phê duyệt tiếp nhận viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ (theo Phụ lục I, Nghị định số 50/2020/NĐ-CP ngày 20/4/2020). - Văn bản của Bên viện trợ thông báo hoặc thoả thuận viện trợ, danh mục các khoản viện trợ (có bản dịch tiếng Việt kèm theo). - Các tài liệu khác liên quan đến khoản viện trợ.	Đơn vị được giao Chủ khoản viện trợ	01 ngày làm việc
Bước 3	- Tham mưu UBND tỉnh chủ trì, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan liên quan - Hoàn thiện hồ sơ, trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC - Chuyển kết quả TTHC đến TT PVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực phòng Kinh tế – Văn phòng UBND tỉnh.	1,75 ngày làm việc
Bước 4	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			03 ngày làm việc

IV. LĨNH VỰC QUẢN LÝ CÔNG SẢN

1. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Giao tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000327)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,75 ngày
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	38 ngày
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	03 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ - Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	10 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử			60 ngày
Bước không thực hiện trên quy trình điện tử	Tổ chức thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.	Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có liên quan thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản	30 ngày

2. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thu hồi tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000324)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	33 ngày
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	03 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ - Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	30 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử			75 ngày
Bước không thực hiện trên quy trình điện tử	Lập phương án xử lý tài sản thu hồi	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản thu hồi. - Đơn vị làm chứng (nếu có).	30 ngày

3. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Điều chuyển tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi (3.000328)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Quản lý công, Chi cục Tài nguyên nước	33 ngày
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	03 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ - Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	30 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử			75 ngày
Bước không thực hiện trên quy trình điện tử	Tổ chức thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản. - Đơn vị làm chứng (nếu có).	30 ngày

4. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Thanh lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi; xử lý tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trong trường hợp bị mất, hủy hoại (3.000326)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành	0,25 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	(scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày
		Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình thủy lợi và nước sạch nông thôn, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ)	Chuyên viên Phòng Quản lý công, Chi cục Tài nguyên nước	33 ngày
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày
	Xem xét trình Lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	03 ngày
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	2,5 ngày
Bước 6	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày

Thứ tự công việc	Nội dung công việc cụ thể	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 7	- Thẩm tra hồ sơ - Trình lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	30 ngày
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày
Bước 8	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian thực hiện Quy trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử			75 ngày
Bước không thực hiện trên quy trình điện tử	Tổ chức thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản.	- Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tài sản điều chuyển và cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp nhận tài sản. - Đơn vị làm chứng (nếu có).	30 ngày

5. Quy trình giải quyết thủ tục hành chính: Giao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch cho doanh nghiệp đang quản lý, sử dụng (1.011769)

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ	0,25 ngày

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
	theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	sơ lĩnh vực nông nghiệp.	
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,75 ngày
		Lãnh đạo phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ: - Thẩm tra hồ sơ - Tổ chức Lấy ý kiến Sở Tài chính, các cơ quan liên quan; dự thảo văn bản trình Lãnh đạo xem xét, phê duyệt.	Chuyên viên Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	32 ngày
Bước 4	Tổng hợp, hoàn chỉnh hồ sơ báo cáo Lãnh đạo Chi cục duyệt; Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt	Lãnh đạo Phòng Quản lý công trình, Chi cục Tài nguyên nước	10 ngày
Bước 5	Duyệt kết quả xử lý, trình Lãnh đạo Sở phê duyệt	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày
Bước 6	Phê duyệt kết quả xử lý	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày
Bước 7	Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
Bước 8	- Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng duyệt, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm PVHCC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	27 ngày
Bước 9	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			73 ngày

V. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Quy trình giải quyết thủ tục: Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004122)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	14,5 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp & Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	4,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			22 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết thủ tục:

- 1. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (2.001738)**
- 2. Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.000824)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	7,5 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp & Môi trường	0,5 ngày làm việc

Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	4,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

3. Quy trình giải quyết thủ tục:

1. Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.004253)

2. Trả lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất (1.012501)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	04 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	2,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			08 ngày làm việc

4. Quy trình giải quyết thủ tục: Chấp thuận nội dung về phương án chuyển nước (1.012498)

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
--------	--------------------	-----------------------	---------------------

công việc			(ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	32 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp & Môi trường	01 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	5,75 ngày làm việc

	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			43 ngày làm việc

5. Quy trình giải quyết thủ tục:

1. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình cấp cho sinh hoạt đã đi vào vận hành và được cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước nhưng chưa được phê duyệt tiền cấp quyền (1.012505)

2. Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình chưa vận hành (1.009669)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ {kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định (nếu cần thiết), dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét}	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	14 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	6,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			24 ngày làm việc

6. Quy trình giải quyết thủ tục: Tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước đối với công trình đã vận hành (2.001770)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định <i>(nếu cần thiết)</i> , dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét):	Chuyên viên Phòng Quản lý Tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	
	+ Trường hợp nộp cùng với hồ sơ đề nghị cấp giấy phép khai thác tài nguyên nước		36,5 ngày làm việc
	+ Trường hợp nộp cùng hồ sơ đề nghị gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác tài nguyên nước		29,5 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	5,25 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		- Cấp giấy phép: 45 ngày làm việc - Gia hạn, điều chỉnh giấy phép: 38 ngày làm việc	

7. Quy trình giải quyết thủ tục: Điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước (1.004283)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định <i>(nếu cần thiết)</i> , dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	12,75 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	- Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký) - Trả kết quả giải quyết TTHC cho Chi cục thuế khu vực	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian

Tổng thời gian giải quyết TTHC	21 ngày làm việc
---------------------------------------	-------------------------

8. Quy trình giải quyết thủ tục:

1. Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.012500)

2. Trả lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước (1.011518)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	13 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	6,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVBHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVBHCC tỉnh; TTPVBHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			23 ngày làm việc

9. Quy trình giải quyết thủ tục:

- 1. Cấp giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004232)**
- 2. Cấp giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004223)**
- 3. Cấp giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (đối với các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 15 Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 5 năm 2024 và các trường hợp quy định tại điểm c, d, đ, e khoản 4 Điều 31 Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025) (1.004179)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVBHCC) tỉnh; công chức TTPVBHCC các xã,	0,25 ngày làm việc

	với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định đề án, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, cá nhân liên quan <i>(nếu cần thiết)</i> , dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	34 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	6,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở	Không tính thời gian

	hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			45 ngày làm việc

10. Quy trình giải quyết thủ tục:

- 1. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép thăm dò nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004228)**
- 2. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước dưới đất đối với công trình có quy mô dưới 5.000 m³/ngày đêm (1.004211)**
- 3. Gia hạn, điều chỉnh giấy phép khai thác nước mặt, nước biển (1.004167)**

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, kiểm tra hiện trường, tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định, tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, cá nhân liên quan <i>(nếu cần thiết)</i> , dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	27 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	6,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			38 ngày làm việc

11. Quy trình giải quyết thủ tục: Lấy ý kiến đối với công trình khai thác nguồn nước (1.001740; 1.001645)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (tổ chức các buổi làm việc, cuộc họp, đối thoại trực tiếp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, dự thảo văn bản trình lãnh đạo đơn vị xem xét)	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	18 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; chuyển đến bộ phận văn thư	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc

	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			26 ngày làm việc

12. Quy trình giải quyết thủ tục: Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt, nước biển (1.011516)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc

Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	
	+ <i>Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt</i>		6,75 ngày làm việc
	+ <i>Riêng đối với trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng</i>		20,75 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	04 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT P VHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC		- Đăng ký khai thác, sử dụng nước mặt: 14 ngày làm việc - Trường hợp công trình khai thác nước là hồ chứa, đập dâng: 28 ngày làm việc	

13. Quy trình giải quyết thủ tục:

1. Lấy ý kiến về phương án bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012503)

2. Lấy ý kiến về kết quả vận hành thử nghiệm bổ sung nhân tạo nước dưới đất (1.012504)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	11,75 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC; chuyển đến bộ phận	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc

	văn thư		
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			15 ngày làm việc

14. Quy trình giải quyết thủ tục: Đăng ký sử dụng mặt nước, đào hồ, ao, sông, suối, kênh, mương, rạch (1.012502)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên	0,5 ngày làm việc

		nước, Chi cục Tài nguyên nước	
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	06 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu, chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	4,75 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			14 ngày làm việc

15. Quy trình giải quyết thủ tục: Thẩm định, phê duyệt phương án cấm mốc giới hành lang bảo vệ nguồn nước của hồ chứa thủy điện (2.001850)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	38,75 ngày làm việc
Bước 4	Duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo Chi cục	Lãnh đạo phòng Quản lý tài nguyên nước, Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
	Xem xét hồ sơ trình lãnh đạo Sở	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước	01 ngày làm việc
Bước 5	Phê duyệt kết quả xử lý, trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
	Vào sổ văn bản, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Văn thư Sở Nông nghiệp và Môi trường	01 ngày làm việc
	Thẩm tra hồ sơ; trình lãnh đạo Văn phòng, lãnh đạo UBND	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng	

Bước 6	tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Kinh tế - Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh	05 ngày làm việc
	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVHCC	Văn thư Văn phòng UBND tỉnh	
Bước 7	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			49 ngày làm việc

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. LĨNH VỰC THỦY LỢI

1. Quy trình giải quyết TTHC: Phê duyệt phương án bảo vệ đập, hồ chứa nước trên địa bàn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phân cấp (1.013768)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,75 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	16 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND cấp xã, phường xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	01 ngày làm việc
	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	01 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			20 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành hồ chứa nước thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.003347).

2. Phê duyệt, công bố công khai quy trình vận hành đối với công trình thủy lợi lớn và công trình thủy lợi vừa do UBND cấp tỉnh phân cấp (2.001627).

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

	TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.		
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng phòng Kinh tế- UBND xã, phường	13 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND cấp xã xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng phòng Kinh tế - UBND xã, phường	01 ngày làm việc
	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	01 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 ngày làm việc

3. Quy trình giải quyết TTHC: Phê duyệt đề cương, kết quả kiểm định an toàn đập, hồ chứa thủy lợi thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã (1.003471)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
-------------------------	---------------------------	------------------------------	--

Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	07 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND cấp xã, phường xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND cấp xã, phường	01 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian

Tổng thời gian giải quyết TTHC	10 ngày làm việc
---------------------------------------	-------------------------

4. Quy trình giải quyết TTHC: Hỗ trợ đầu tư xây dựng phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước (Đối với nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp, ngân sách địa phương và nguồn vốn hợp pháp khác của địa phương phân bổ dự toán cho UBND cấp xã thực hiện) (2.001621)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	5,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND cấp xã, phường xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc

	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc

5. Quy trình giải quyết TTHC:

1. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003440)

2. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình, vùng hạ du đập trong quá trình thi công thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã (1.003446)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc

Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo duyệt (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	13 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND cấp xã, phường xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
	Xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,75 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TTPVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	Không tính thời gian
Tổng thời gian giải quyết TTHC			16 ngày làm việc

II. LĨNH VỰC PHÒNG CHỐNG THIÊN TAI

1. Quy trình giải quyết thủ tục: Hỗ trợ khám chữa bệnh, trợ cấp tai nạn cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã trong trường hợp chưa tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội (trừ trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) (1.010091)

Thứ tự	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
---------------	---------------------------	------------------------------	----------------------------

công việc			(ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý, giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng phòng Kinh tế - UBND xã, phường	04 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND xã xem xét, phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo phòng phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,75 ngày làm việc
	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	01 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến Trung tâm phục vụ hành chính công	Văn thư UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc

Bước 6	Thực hiện các thủ tục và chi trả kinh phí khám bệnh, chữa bệnh cho đối tượng được hưởng	Ủy ban nhân dân xã, phường	03 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			10 ngày làm việc

2. Quy trình giải quyết thủ tục: Trợ cấp tiền tuất, tai nạn (đối với trường hợp tai nạn suy giảm khả năng lao động từ 5% trở lên) cho lực lượng xung kích phòng chống thiên tai cấp xã chưa tham gia bảo hiểm xã hội (1.010092)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày làm việc)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý, giải quyết hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ; trình lãnh đạo xem xét	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	2,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND xã, phường xem	Lãnh đạo Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc

	xét, phê duyệt kết quả TTHC		
	Xét duyệt hồ sơ, phê duyệt kết quả TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHHC tỉnh	Văn thư UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử; chuyển hồ sơ đến bộ phận chuyên môn xử lý	Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHHC tỉnh	0,25 ngày làm việc
Bước 7	Xem xét, phân thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo Chi cục Tài nguyên nước, Sở Nông nghiệp và Môi trường	0,25 ngày làm việc
		Lãnh đạo Phòng phòng chống thiên tai và bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	0,25 ngày làm việc
Bước 8	- Thụ lý hồ sơ, xem xét, thẩm định hồ sơ trình lãnh đạo phòng duyệt, Lãnh đạo Chi cục phê duyệt - Vào sổ, đóng dấu; chuyển hồ sơ đến Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng phòng, chống thiên tai và Bố trí dân cư, Chi cục Tài nguyên nước	02 ngày làm việc
Bước 9	- Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Văn phòng, Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt kết quả giải quyết TTHC - Chuyển kết quả đến Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại TTPVHHC tỉnh; TTPVHHC cấp xã	Chuyên viên phụ trách lĩnh vực Phòng Kinh tế - Văn phòng UBND tỉnh	2,25 ngày làm việc
Bước 10	Thực hiện các thủ tục chi trả trợ cấp cho đối tượng được hưởng	Ủy ban nhân dân xã, phường	03 ngày làm việc
Tổng thời gian giải quyết TTHC			13 ngày làm việc

III. LĨNH VỰC TÀI NGUYÊN NƯỚC

1. Quy trình giải quyết thủ tục: Đăng ký khai thác, sử dụng nước dưới đất (1.001662)

Thứ tự công việc	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện (ngày thực hiện)
Bước 1	Kiểm tra, xem xét tính chính xác, đầy đủ của hồ sơ, lập phiếu tiếp nhận và hẹn trả kết quả; quét (scan) và lưu trữ hồ sơ điện tử, dùng chữ ký số cá nhân được cấp để ký trên bản điện tử, chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, toàn vẹn, chính xác với các nội dung theo bản giấy; cập nhật vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và chuyển ngay đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định (hoặc chuyển vào đầu giờ ngày làm việc tiếp theo đối với trường hợp tiếp nhận sau 15 giờ hàng ngày); chuyển hồ sơ giấy đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết trong không quá 01 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.	Chuyên viên của Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) tỉnh; công chức TTPVHCC các xã, phường được giao tiếp nhận hồ sơ lĩnh vực nông nghiệp.	0,25 ngày làm việc
Bước 2	Xem xét, phân công thụ lý hồ sơ	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
		Lãnh đạo phòng Kinh tế, UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 3	Thụ lý giải quyết hồ sơ (kiểm tra hồ sơ, thẩm định hồ sơ, dự thảo kết quả thẩm định trình lãnh đạo Phòng xem xét)	Chuyên viên Phòng Kinh tế - UBND xã, phường	4,5 ngày làm việc
Bước 4	Xét duyệt hồ sơ, trình lãnh đạo UBND xã, phường	Lãnh đạo phòng Kinh tế, UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
	Phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	Lãnh đạo UBND xã, phường	0,5 ngày làm việc
Bước 5	- Vào sổ văn bản, đóng dấu - Chuyển kết quả giải quyết TTHC đến TT PVHCC	Văn thư UBND xã, phường	0,25 ngày làm việc
Bước 6	Trả kết quả giải quyết TTHC cho tổ chức, cá nhân (trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu công ích tùy theo đăng ký)	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại	Không tính thời gian

		TTPVHCC tỉnh; TTPVHCC các xã, phường.	
Tổng thời gian giải quyết TTHC			07 ngày làm việc